TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **1005/**2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân & gia đình sơ thẩm thụ lý số 967/2026/TLST–HNGĐ ngày 06/7/2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1991;

Căn cước công dân số 02519100XXXX do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021.

Địa chỉ thường trú: Tổ A P, phường T, thành phố Hà Nội.

2. Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1993;

Căn cước công dân số 00109305XXXX do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xá hội cấp ngày 24/3/2026.

Địac chỉ thường trú: Tổ A phường P, phường T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]*Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 21/3/2017 tại UBND phường P, quận N, thành phố Hà Nội (nay là phường T, thành phố Hà Nội). Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, nhưng mấy năm về sau giữa hai người ngày càng có nhiều bất đồng quan điểm sống và thường xuyên phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được. Mặc dù hai bên đã rất cố gắng, hai gia đình cũng đã can thiệp nhưng anh chị vẫn không thể cùng chung sống trong cùng một mái nhà.

Xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến V đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]*Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Thanh H có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H1 (Giới tính: Nữ, sinh ngày 09/10/2017), cháu Nguyễn Tiến V1 (Giới tính: Nam, sinh ngày 10/5/2019) và cháu Nguyễn Tiến Trường A (Giới tính: Nam, sinh ngày 01/09/2020). Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao 03 cháu cho chị H trực tiếp chăm sóc. Anh Nguyễn Tiến V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con hàng tháng với mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/tháng/01 cháu.

Xét thấy thỏa thuận nuôi con, cấp dưỡng nuôi con của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, cần được ghi nhận.

[3]*Về tài sản chun*g: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4] *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến V xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]*Về lệ phí ly hôn*: Anh Nguyễn Tiến V tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến V.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Gia H1 (Giới tính: Nữ, sinh ngày 09/10/2017), cháu Nguyễn Tiến V1 (Giới tính: Nam, sinh ngày 10/5/2019) và cháu Nguyễn Tiến Trường A (Giới tính: Nam, sinh ngày 01/09/2020). Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao 03 cháu cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tiến V có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con hàng tháng với mức cấp dưỡng là 5.000.000 đồng/tháng/01 cháu kể từ tháng 7/2026

cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh Nguyễn Tiến V có quyền nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Tiến V xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Tiến V tự nguyện nhận nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* anh Nguyễn Tiến V đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số 0000198 ngày 02/7/2026 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội.Anh Nguyễn Tiến V đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND phường T, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.